

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày 28 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ- TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thích và bà Triệu Thị Liên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng văn Tyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐ-HSST ngày 14/8/2019 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: **Thên Seo T** (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0. Con ông: Thên Seo S; SN: 1963; con bà: Lù Thị P; SN: 1963. Có vợ là: Vàng Thị T; SN: 1992; Có 01 con là Thên Hoài A; sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/2019 đến nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H. Có mặt .

Người bào chữa : Ông Cao Xuân Bé – Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. Có mặt.

2. Người bị hại:

2.1. Chị Nguyễn Thị H; SN: 1989

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện H. Tỉnh H. Có mặt.

2.2. Cháu Hoàng Thị T; SN: 26/7/2003. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T; SN: 1980.

Cùng trú tại thôn T, xã Đ, huyện H, Hà Giang. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu T:

Anh Hoàng Ngọc Chung- Trợ giúp viên pháp lý.

Đơn vị công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

2. Người làm chứng :

2.1. Chị Vàng Thị T; SN: 1992 .

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

2.2. Chị Nguyễn Thị K; SN: 1947.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn V, huyện H. Tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần 1: Chiều ngày 07/4/2019, Thên Seo T điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS BKS 23F1-04817 chở củi từ nhà ở Thôn P, xã P, huyện H, ra chợ trung tâm huyện H bán. Sau khi bán củi T vào quán cơm Tộc tổ 3, thị trấn V ngồi uống nước, hút Tộc thì nảy sinh ý định đến Bệnh viện Đa khoa huyện H tìm người sơ hở, để cướp giật điện thoại mang về sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy đến gần đường rẽ lên cổng Bệnh viện, để xe máy ở lề đường bên phải rồi đi bộ thẳng lên tầng 2, dãy nhà D Bệnh viện đa khoa, đứng cạnh ban công quan sát khoảng 3 đến 4 phút, T thấy cháu Hoàng Thị T đi đưa cơm cho người nhà, vừa đi vừa nghe điện thoại nên bị cáo nảy sinh ý định cướp chiếc điện thoại của cháu T. Sau khi đưa cơm cho người nhà, T quay ra vừa nghe điện thoại vừa đi xuống cầu thang, T đi theo phía sau quan sát, khi T đến vị trí để xe máy trước sảnh tầng 1 dãy nhà D, thấy T dùng tay phải cắt điện thoại vào túi quần sau bên phải của mình, T đến gần, tiếp cận từ phía sau, dùng tay phải giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 từ tay cháu T rồi bỏ chạy về phía cửa ngách ở gầm cầu thang dãy nhà D thông sang khoa truyền nhiễm. T nấp sau tường nhà D quan sát, thấy cháu T khóc, chạy theo cầu thang lên tầng 2 thì T cầm chiếc điện thoại cướp giật được đi ra cổng lấy xe máy, đi về nhà. Do điện thoại của T khóa mật khẩu không sử dụng được, T để chiếc điện thoại này ở trên bàn để tivi của gia đình, ngày hôm sau Vàng Thị T là vợ T thấy chiếc điện thoại này nên hỏi T về nguồn gốc chiếc điện thoại thì T nói dối là nhặt được ở ngoài đường. Khoảng 7 ngày sau T cùng chị T đi chợ trung tâm huyện H, T mang điện thoại cướp giật được vào quán sửa chữa điện thoại của một người không biết tên bỏ khóa hết 100.000 đồng, T là người trả tiền. Sau khi mở được khóa chiếc điện thoại do không biết sử dụng nên T mang về nhà để chiếc điện thoại này lên trên tivi của gia đình cho đến khi bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện hành vi và T giữ.

Lần 2: Chiều ngày 26/4/2019, sau khi bán củi xong, T lại vào quán bán cơm Tộc tổ 3, thị trấn V ngồi uống nước và tiếp tục nảy sinh ý định vào Bệnh viện đa khoa huyện H để cướp giật điện thoại mang về sử dụng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy BKS 23F1-04817 đến gần đường rẽ lên cổng bệnh viện, để xe máy ở lề đường bên phải, đi bộ thẳng đến dãy nhà D bệnh viện đa khoa rồi đi lên tầng 2, sau đó đi dọc hành lang để quan sát. Khi đi qua phòng thứ 2, bên trái cầu thang (phòng hành chính khoa lão khoa) T phát hiện chị Nguyễn Thị H, là cán bộ bệnh viện đang ngồi sử dụng máy vi tính trong phòng và để điện thoại di động cạnh máy in trên mặt bàn, trước mặt. T đi ra đầu cầu thang quan sát, thấy không có người qua lại nên quay lại cửa Phòng hành chính khoa lão khoa, đi đến bên phải chị H, dùng tay phải vòng qua trước mặt chị H, cướp giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 rồi bỏ chạy ra hành lang để tẩu thoát. Chị H đuổi theo T khoảng 8m, đến đầu cầu thang đi xuống tầng 1 thì túm được áo của T, chị H giằng co lấy lại được chiếc điện thoại còn T bỏ chạy xuống cầu thang hướng ra cổng, lấy xe máy đi thẳng về nhà.

Về vật chứng cơ quan điều tra đã T giữ:

-01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, kiểu máy: CPH1825, phiên bản ColorOS: V5.2; IMEI1: 860163047906830, IMEI2: 860163041906822 đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, model SM-G5326/DS, IMEI1: 35329808906195/01, IMEI2: 1 353299089906193/02 đã qua sử dụng

-01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS 5C6J, màu sơn trắng xanh, số máy 5C6J101424, số khung RLCS5C6J0EY101413, Biển kiểm soát 23F1-048.17, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006171, biển kiểm soát 23F1- 048.17 mang tên Thèn Seo T, sinh năm 1989, HKTT: xã P, huyện H.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 điện thoại di động (cảm ứng) nhãn hiệu OPPO F9 có giá trị 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động (cảm ứng) nhãn hiệu Samsung J2 có giá trị 1.000.000 đồng.

Phản dân sự: Tại giai đoạn điều tra. Chị Nguyễn Thị H và cháu Hoàng Thị T đã nhận được điện thoại và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSHSP ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Thèn Seo T về tội “Cướp giật tài sản” Thuộc trường hợp “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi...” và phạm tội “ từ 02 lần trở lên”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm g khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự các bị hại không yêu cầu. Ngoài ra không áp dụng hình phạt bổ sung, bị cáo phải chịu án phí theo qui định. Về vật chứng là xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS 5C6J, màu sơn trắng xanh, số máy 5C6J101424, số khung RLCS5C6J0EY101413, Biển kiểm soát 23F1-048.17, đã qua sử dụng mang tên Thèn Seo T cần tịch T sung quỹ nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí theo qui định

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên có ý kiến tranh luận bị cáo do hiểu biết pháp luật hạn chế, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là 03 năm tù. Về vật chứng là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS 5C6J, màu sơn trắng xanh, Biển kiểm soát 23F1-048.17 đăng ký mang tên bị cáo nhưng là do gia đình mua cho, bị cáo sử dụng đi bán củi, sau đó mới đến bệnh viện thực hiện hành vi phạm tội, là tài sản của gia đình sử dụng chung nên đề nghị trả lại cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo Thuộc hộ nghèo là dân tộc thiểu số đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp lại ý kiến luật sư giữ nguyên quan điểm về tội danh, mức án, các tình tiết giảm nhẹ, vật chứng và phần án phí giải quyết theo qui định.

Bị hại Hoàng Thị C và người đại diện hợp pháp không có ý kiến bổ sung hoặc tranh luận. Bị hại Nguyễn Thị H đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận được tài sản nên không yêu cầu.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố. Tại phần tranh luận và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do như người bào chữa cho bị cáo đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tố tụng giải quyết vụ án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều đảm bảo tính hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tại khuôn viên Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì, ngày 07/4/2019 bị cáo đã cướp giật 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J2; Model: SM-G532G/DS của cháu Hoàng Thị C trị giá 01 triệu đồng rồi tẩu thoát. Tiếp đó ngày 26/4/2019 bị cáo đến phòng trực Khoa lão khoa bệnh viện Hoàng Su Phì thấy chị Nguyễn Thị H đang ngồi sử dụng máy vi tính để điện thoại OPPO F9 trên bàn vì tính bị cáo bất ngờ vào cướp điện thoại chạy ra ngoài tẩu thoát thì bị chị H đuổi theo và giằng lại được điện thoại có trị giá 04 triệu đồng. Như vậy bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ do chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản. Hội đồng xét xử thấy rằng việc truy tố để xét xử bị cáo theo điểm g khoản 2 điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi cướp giật tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tác động xấu đến tình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị kết án.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 2 lần thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo, tài sản không lớn đã

được thu hồi trả cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị của VKS, của luật sư bào chữa, người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị hại về tội danh, hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ là có cơ sở.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đang có khó khăn về kinh tế, là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Những chứng cứ buộc tội, gỡ tội của kiểm sát viên, người bào chữa, người đại diện theo pháp luật của bị hại cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS 5C6J, màu sơn trắng xanh, số máy 5C6J101424, số khung RLCS5C6J0EY101413, Biển kiểm soát 23F1-048.17, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006171, biển kiểm soát 23F1- 048.17 mang tên Thèn Seo T.

Đưa vào hồ sơ vụ án vật chứng là 01 USB KINGSTON có chứa nội dung ghi hình bị cáo Thèn Seo T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả cho chị Nguyễn Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9, kiểu máy: CPH1825, phiên bản ColorOS: V5 và cháu Hoàng Thị T 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J2, đây là tài sản của các bị hại do bị cáo chiếm đoạt là đúng qui định pháp luật, các bị hại không có yêu cầu gì khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Thèn Seo T** phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thèn Seo T 03 (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS 5C6J, màu sơn trắng xanh, số máy 5C6J101424, số khung RLCS5C6J0EY101413, Biển kiểm soát 23F1-048.17, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006171, biển kiểm soát 23F1- 048.17 mang tên Thèn Seo T. Tình trạng vật chứng như biên bản bảo giao giữa công an huyện Hoàng Su phì và Chi cục Thi hành án huyện Hoàng Su Phì ngày 24/7/2019.

Đưa vào hồ sơ vụ án vật chứng là 01 USB KINGSTON có chứa nội dung ghi hình bị cáo Thèn Seo T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Thèn Seo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm .

- Căn cứ Điều 331 , Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện + VKSND tỉnh HG
- Chi cục THADS HSP
- CQĐT+ CQTHAHS Công an HSP;
- Phòng PV06 Công an tỉnh HG;
- Bị cáo, bị hại, TGPL, người bào chữa;
- UBND xã P;
- Lưu HS VA+HSTHAPT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Cao Danh Nhân